TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨH –TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày: 19/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨH – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi TH Minh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân
- Thư ký phiên tòa: Bà Tưởng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện UH, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/ 2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Lê Minh N**, sinh năm 1974; Nơi ĐKHKTT: Thôn NĐ, xã PT, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Phạm Thị T; vợ: Phạm Thị Th; con: có 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/4/2019 (theo Quyết định bắt tạm giam số 01/2019/HSST-QĐBTG ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện UH).

2.**Phạm Thế H**, sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT: Thôn NĐ, xã PT, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Lê Thị K; vợ: Ngô Thị H; con: có 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 09/12/2018, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

3.**Đỗ Sách H1**, sinh năm: 1987; Nơi ĐKHKTT: Thôn VC, xã TDV, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Sách M và bà Nguyễn Thị H; vợ: Phạm Thị T; con: có 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 03/12/2018, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại

phiên tòa).

4. **Đỗ Viết H2**, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Thôn VC, xã TDV, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Sách H và bà Nguyễn Thị T; vợ: Đỗ Thị H; con: có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 05/12/2018, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

5. **Nguyễn Thế A**, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Thôn VC, xã TDV, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế N và bà Nguyễn Thị H; vợ: Đỗ Thị Q; con: có 03 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 06/12/2018, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

6. **Hoàng Thanh H3**, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐT, xã LB, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H1 Văn A và bà Đặng Thị L; vợ: H1 Thị H; con: có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017); tiền án: không; tiền sự: Ngày 28/10/2018 bị UBND xã LB xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 09/12/2018, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

7. **Trần Công H4**, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Thôn CK, xã TT, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công M và bà Nguyễn Thị D; vợ: Nguyễn Thị X; con: có 03 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/11/2013 bị Toà án nhân dân huyện ỨH xử phạt 04 tháng 2 ngày về tội Đánh bạc, Ngày 09/02/2012 bị UBND xã TT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 09/12/2018, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/11/2018, Lê Minh N đang ở nhà thì có Nguyễn Thế A, Đỗ Sách H1 , Đỗ Viết H2, Hoàng Thanh Hải, Phạm Thế H, Trần Công H4 đến ngồi chơi, uống nước. Khoảng 15 phút sau, H nói: *"anh em chơi tý liêng đi",* Tất cả đồng ý. H hỏi N: *"anh N cho bọn em đánh liêng nhé"*. N trả

lời: *"ừ"*. N lấy bộ tú lơ khơ có sẵn trên nóc tủ lạnh đưa cho mọi người chơi. Sau đó, tất cả ngồi xuống gian bếp nhà N đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi "*Liêng*", N ngồi bên cạnh để xem.

Quy định cách thức và mức độ sát phạt khi chơi *"Liêng"* như sau: Các đối tượng đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Mỗi người chơi phải bỏ vào giữa chiếu 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng)* và được chia cho 03 quân bài, bài to nhất là *"Sáp" (Nghĩa là có ba quân bài đó cùng hàng, ví dụ ba con 2 ..., sáp át là to nhất, sau đó lần lượt đến K, sáp hai là nhỏ nhất);* thứ hai là *"Liêng" (Nghĩa là có ba quân bài cùng chất liên tiếp nhau, như 2, 3, 4 rô v.v...);* thứ ba là *"Ảnh" (Nghĩa là ba quân bài đó đều có hình người như J, Q,Q; Q,Q,K v.v...)*, cuối cùng là cộng tính điểm. Khi tính điểm thì điểm chín là to nhất, không có điểm mười. Khi lên bài, ai chia bài thì được *"tố"* (đặt tiền) đầu tiên, tố cao nhất là 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*, ai theo thì bỏ số tiền tương ứng ra chiếu còn ai không theo thì úp bài vào nọc và sẽ bị mất lượt chơi cùng số tiền đã góp gà ở ván bài đó. Sau khi *"Tố"* xong mà có người theo thì lật bài, ai có bài to hơn thì được tiền của ván đó, được chia bài và *"Tố"* trước ở ván bài kế tiếp. Trước khi chơi mọi người thống nhất bài ai được *"sáp"* thì được thêm từ mỗi cửa chơi 200.000đ *(hai trăm nghì đồng)* và phải bỏ ra góc chiếu 20.000đ *(hai mươi nghìn đồng)* cho Lê Minh N gọi là tiền *"điện nước" (Chưa được ván sáp nào)*. Các đối tượng đánh bạc liên tục đến 17 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện UH bắt quả tang.

*** Vật chứng thu giữ:** Thu giữ tại chiếu bạc*: 01 bộ bài lơ khơ 52 quân; Tiền Việt Nam: 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng);* Thu trong người các đối tượng *tổng số 10.000.000đ*. Trong đó: Nguyễn Thế A: 2.100.000đ; Hoàng Thanh Hải: 2.000.000đ; Đỗ Sách Hùng: 1.800.000đ; Phạm Thế H: 600.000đ; Trần Công H4: 2.000.000đ; Đỗ Viết H2: 1.500.000đ.

Quá trình điều tra đã chứng minh: Tổng số tiền thu được trên mặt chiếu bạc và trên người các bị cáo dùng để đánh bạc **15.200.000đ** *(mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng*).

Với hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện UH đã truy tố các bị cáo Lê Minh N, Đỗ Sách H1, Đỗ Viết H2, Nguyễn Thế A, Hoàng Thanh Hải và Trần Công H4 đều về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 (không áp dụng đối với bị cáo Lê Minh N và H1 TH Hải) BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo: Lê Minh N, Hoàng Thanh Hải mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; bị cáo Nguyễn Thế A,

Trần Công H4 mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 BLHS, xử phạt Phạm Thế H, Đỗ Sách H1, Đỗ Viết Huẫn mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, xử phạt bổ sung Lê Minh N, Nguyễn Thế A mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.200.000đ thu giữ của các bị cáo. Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên toà các bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai của bị cáo này là bằng chứng cho lời khai của bị cáo kia và phù hợp với vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 30/11/2018, Nguyễn Thế A, Đỗ Sách H1, Đỗ Viết H2, Hoàng Thanh Hải, Phạm Thế H và Trần Công H4 đã có hành vi cùng đánh bạc sát phạt, được thua bằng tiền với hình thức đánh *"Liêng"* tại nhà ở của Lê Minh N ở NĐ, PT, UH. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, trong khi các bị can đang đánh bạc thì bị Công an huyện ỨH bắt quả tang. Quá trình điều tra đã xác định tổng số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc là 15.200.000đ *(Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng)*. Đối với Lê Minh N, mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý và sử dụng nhà ở của mình, chuẩn bị 01 bộ tú lơ khơ có sẵn trong nhà mình để cho các con bạc khác đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền. Nên, N đã đồng phạm với các bị can còn lại về hành vi đánh bạc. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của khu dân cư và là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn gia đình và các tệ nạn xã hội khác.Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2]Xem xét về tính chất, vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo N đã dùng nhà ở của mình và chuẩn bị tú lơ khơ để các bị cáo khác đánh bạc; bị cáo Hoàng Thanh Hải đã có tiền sự về tội đánh bạc nay lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt các bị cáo với hình phạt cao nhất trong vụ án, tiếp theo là vai trò của Nguyễn Thế A bị cáo có số tiền nhiều nhất tham gia đánh bạc và Trần Công H4 bị cáo có nhân thân xấu nên cùng phải chịu mức hình phạt ngang nhau, đối với Phạm Thế H, Nguyễn Sách H1, Đỗ Viết H2 có vai trò ngang nhau trong vụ án vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3]Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo thì thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1Điều 51 BLHS.

Các bị cáo Trần Công H4, Nguyễn Thế A, Phạm Thế H, Đỗ Sách H1, Đỗ Viết H2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa tiền án, tiền sự,có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo H, Á được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 BLHS; H, H1, H2 được cải tạo không giam giữ là phù hợp với Điều 36 BLHS.

[4]Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5]Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 15.200.000 đồng (*Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng chẵn*) các bị cáo đã và sẽ sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước và tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân là phù hợp với Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7]Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; điểm i, s khoản 1Điều 51; Điều 58; Điều 65 (đối với bị cáo Hùng, Ánh); Điều 36 đối với bị cáo Phạm Thế H, Đỗ Sách H1, Đỗ Viết H2; Điều 38 đối với bị cáo Lê Minh Nguyễn, H1 TH Hải; Điều 46, 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Nghị quyết 02/2018/HĐ – HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 về án treo; Điều 106; Điều 135,

khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Minh N, Phạm Thế H, Đỗ Sách H1, Đỗ Viết H2, Nguyễn Thế A, Hoàng Thanh Hải, Trần Công H4 đều phạm tội "Đánh bạc".

2. - Xử phạt Lê Minh N **06** (***sáu***) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

- Xử phạt Hoàng Thanh Hải **06** (***sáu***) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 09/2/2018.

- Xử phạt Trần Công H4, Nguyễn Thế A mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Công H4 cho UBND xã TT, huyện UH và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách; Giao bị cáo Nguyễn Thế A cho UBND xã TDV, huyện UH và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của khoản 1 Điều 69 vủa Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt Phạm Thế H **09** (***chín***) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 30 ngày (tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 09/12/2018). Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PT, huyện UH nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã PT, huyện UH và gia đình quản lý trong thời gian cải tạo.

- Xử phạt Đỗ Sách H1 **09** (***chín***) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 12 ngày (tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 03/12/2018). Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã TDV, huyện UH nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã TDV, huyện UH và gia đình quản lý trong thời gian cải tạo.

- Xử phạt Đỗ Viết H2 **09** (***chín***) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 18 ngày (tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 05/12/2018). Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã TDV, huyện UH nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã TDV, huyện UH và gia đình quản lý trong thời gian cải tạo.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.200.000đ (*Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng*). Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. (*Tình trang như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện ỨH ngày 23/01/2019 và Giấy ủy nhiệm chi ngày 16/01/2019).*

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Minh N, Phạm Thế H, Đỗ Sách H1, Đỗ Viết H2, Nguyễn Thế A, Hoàng Thanh Hải, Trần Công H4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi TH Minh

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện ỨH;
- Công an huyện UH;
- Chi cục THADS ỨH;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.